

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP P.

Địa chỉ: Số M, đường N, phường B, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hải L; Chức vụ: Chuyên viên, Ngân hàng TMCP P – Chi nhánh Kon Tum.

Địa chỉ: Số A, đường T, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Ông Ngô Hữu T, sinh năm 1971 và bà Ngô Thị B, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã K, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Ngô Hữu T và bà Ngô Thị B phải liên đới trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền nợ đối với hợp đồng tín dụng, tính đến ngày **12/6/2024** tổng cộng là **952.374.012 đồng** (Chín trăm năm mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi bốn nghìn, không trăm mười hai đồng). Trong đó, nợ gốc là 800.000.000 đồng, nợ lãi là 152.374.012 đồng.

Khi ông Ngô Hữu T và bà Ngô Thị B trả đủ số tiền phải trả thì Ngân hàng TMCP P phải trả cho ông Ngô Hữu T và bà Ngô Thị B Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 475896 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 13/4/2017 mang tên bà

Trần Thị S; Đăng ký biến động ngày 27/01/2022: Chuyển nhượng cho ông Ngô Hữu T và bà Ngô Thị B, đối với diện tích đất 312m², thuộc thửa đất số 67, tờ bản đồ số 32, tại địa chỉ Thôn P, xã K, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Nếu ông Ngô Hữu T và bà Ngô Thị B không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền phải trả cho Ngân hàng TMCP P thì quyền sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên và tài sản hiện có trên đất được phát mãi để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Ông Ngô Hữu T và bà Ngô Thị B liên đới phải trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền nợ đối với thẻ tín dụng, tính đến ngày **31/5/2024** tổng cộng là **12.017.850** (Mười hai triệu, không trăm mười bảy nghìn, tám trăm năm mươi) đồng. Trong đó, nợ gốc là 10.000.000 đồng, nợ lãi và phí là 2.017.850 đồng.

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, mà bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất do chậm trả tiền được thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký giữa các bên. Thời gian tính lãi đối với khoản tiền phát sinh từ hợp đồng tín dụng tính từ ngày 13/6/2024 cho đến khi trả nợ xong; đối với khoản tiền phát sinh từ thẻ tín dụng tính từ ngày 01/6/2024 cho đến khi trả nợ xong.

- Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 6, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Ông Ngô Hữu T và bà Ngô Thị B phải liên đới chịu **20.465.877** (Hai mươi triệu, bốn trăm sáu mươi lăm nghìn, tám trăm bảy mươi bảy đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP P không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P **19.762.753** (Mười chín triệu, bảy trăm sáu mươi hai nghìn, bảy trăm năm mươi ba) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000115 ngày 10/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ các Điều 156, 157 và 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là **3.600.000** (Ba triệu, sáu trăm nghìn) đồng, ông Ngô Hữu T và bà Ngô Thị B phải chịu. Ông T và bà B phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền **3.600.000** (Ba triệu, sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Kon Tum;
- Chi cục THA DS Tp Kon Tum;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vũ Thị Hồng Dung